

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẠC LIÊU
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2021/HS-ST
Ngày 27 - 9 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Thị Tuyết Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Dư Thị Út

Bà Khuru Liên Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Chi – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Mai Chí Nguyễn - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 76/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lý Quốc T (tên gọi khác: T M), sinh năm 1989 tại Bạc Liêu; nơi cư trú: Ấp V, xã V, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1973 (chết) và con bà Lý Thu H, sinh năm 1969; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/3/2021, đến ngày 25/3/2021 chuyển tạm giam đến nay, (có mặt).

- Bị hại: Ông Lê Văn T1, sinh năm 1985; địa chỉ: Ấp thị trấn B thị trấn H, huyện H, tỉnh Bạc Liêu, (vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Cẩm T2, sinh năm 1972; địa chỉ: Ấp thị trấn B thị trấn H, huyện H, tỉnh Bạc Liêu, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cùng uống rượu tại nhà của ông Nguyễn Duy M (tên gọi khác là T3) tại khóm B, phường N, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu nên bị cáo Lý Quốc T và ông Lê Văn T1 quen biết. Khoảng 08 giờ ngày 12/5/2020, bị cáo T mượn xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius biển kiểm soát 94G1-040.75 của của T ông T1 đi mượn tiền thì T ông T1 đồng ý, T ông T1 và T kêu ông Nguyễn Văn B điều khiển xe chở T đi. Do không gặp được người quen nên T nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản và nói với Ông B việc đem xe đi cầm. Ông B không đồng ý và ngăn cản T. Bị cáo T điều khiển xe đến quán cà phê Ng thuộc khóm M, phường B, thành phố

B, tỉnh Bạc Liêu nhờ anh Lý Thanh H cầm giùm với giá 1.000.000 đồng, số tiền này bị cáo T mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân hết.

Sau đó, bị cáo T và Bạc đến gặp anh Tâm nói rõ việc bị cáo T đã mang xe đi cầm cho người khác và T hẹn 17 giờ chiều cùng ngày sẽ chuộc lại trả T ông T1 rồi bỏ đi. T ông T1 và B có đến nhà tìm bị cáo T nhưng không gặp. Ngày 16/5/2020, T ông T1 đến Công an phường 7 trình báo sự việc.

Tại kết luận định giá tài sản số 65/KL-HĐĐGTS ngày 29/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự kết luận tính đến ngày 12/5/2020, 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu sơn vàng – đen, có số máy 5C64-600132, số khung C640BY600121, biển kiểm soát 94G1-040.75 có giá trị thành tiền còn lại là 7.140.000 đồng.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thống nhất không có ý kiến, khiếu nại gì đối với kết luận định giá của hội đồng định giá.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lê Văn T1 yêu cầu bị cáo T bồi thường số tiền 7.140.000 đồng, bị cáo T chưa bồi thường.

Bản cáo trạng số 75/CT-VKSTPBL ngày 15/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu truy tố bị cáo Lý Quốc T về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

** Tại phiên tòa :*

Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu giữ nguyên quan điểm như cáo trạng truy tố đối với bị cáo Lý Quốc T và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lý Quốc T về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” với mức án từ 06 (sáu) tháng 10 (mười) ngày đến 09 (chín) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị buộc bị cáo T phải tiếp tục bồi thường cho ông Lê Văn T1 số tiền 7.140.000 đồng.

Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định pháp luật.

- Bị cáo Lý Quốc T thống nhất toàn bộ hành vi phạm tội đúng như cáo trạng truy tố và không có ý kiến tranh luận, về trách nhiệm dân sự bị cáo đồng ý tiếp tục bồi thường cho ông Lê Văn T1 số tiền 7.140.000 đồng

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết

định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa bị cáo Lý Quốc T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Ngày 12/5/2020, tại khóm B, phường N, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, bị cáo Lý Quốc T mượn xe mô tô biển kiểm soát 94G1-040.75 của ông Lê Văn T1 để sử dụng rồi dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt. Theo kết luận định giá của cơ quan chuyên môn xác định tính đến ngày 12/5/2020, 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu sơn vàng – đen, có số máy 5C64-600132, số khung C640BY600121, biển kiểm soát 94G1-040.75 có giá trị thành tiền còn lại là 7.140.000 đồng.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Lý Quốc T có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ hành vi của bị cáo là trái pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, hành vi của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu đã truy tố bị cáo là có căn cứ.

[3] Hành vi của bị cáo Lý Quốc T là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự xem thường pháp luật, xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn xã hội nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo bị cáo trở thành một người công dân tốt và đồng thời cũng giáo dục, răn đe phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 cho bị cáo T khi lượng hình. Từ các tình tiết nêu trên chấp nhận toàn bộ đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về hình phạt đối với bị cáo.

Đối với Nguyễn Văn B biết việc bị cáo T cầm xe nhưng đã can ngăn và nói rõ sự việc nên không đề cập xử lý. Lý Thanh Hùng không thừa nhận có cầm xe của bị cáo T, không đủ cơ sở xử lý nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo thống nhất tiếp tục bồi thường cho ông Lê Văn T1 số tiền 7.140.000 đồng đây là sự tự nguyện của bị cáo T nên được ghi nhận.

[5] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 357.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Điểm a khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lý Quốc T (T Mèo) phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Lý Quốc T (T Mèo) 06 (sáu) tháng 10 (mười) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 22/3/2021. Đến ngày xét xử sơ thẩm bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù, căn cứ Điều 328 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015, trả tự do cho bị cáo Lý Quốc T (T Mèo) nếu bị cáo không bị tạm giam, tạm giữ về tội khác.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Lý Quốc T (T Mèo) bồi thường cho ông Lê Văn T1 số tiền 7.140.000 đồng (*Bảy triệu một trăm bốn mươi nghìn đồng*)

3. Về án phí: Buộc bị cáo Lý Quốc T phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 357.000 đồng (*Ba trăm năm mươi bảy nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án Dân sự.

Bị cáo Lý Quốc T, bà Lê Cẩm T2 có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại Lê Văn T1 vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND TP Bạc Liêu;
- CQ Điều tra TP Bạc Liêu;
- Chi Cục THA.DS TP Bạc Liêu;
- Bị cáo; Bị hại; NCQLNVLQ;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lâm Thị Tuyết Anh